TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ** **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2019/HS-ST
Ngày: 07 – 3 – 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ, TỈNH ĐỒNG NAI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Văn Nam**.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông **Đinh Tuấn Đạt.**
2. Bà **Nguyễn Thị Xuân.**

Thư ký phiên tòa: Ông **Mai Văn Lợi** – Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Tân Phú.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Ông **Phạm Hữu Huỳnh** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 07 tháng 3 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai, tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2019/TLST-HS ngày 15 tháng 02 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2019/QĐXXST – HS ngày 22 tháng 02 năm 2019 đối với bị cáo:

Lê Phương D (tên gọi khác: Cu Còng) – sinh năm: 1991, tại Thành phố Hồ Chí Minh; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp 1, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hóa: 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Phương Tr – 1968 và bà Trần Thị Kim K – 1967; Vợ: Nguyễn Thị Ngọc L – 1998; Có 03 con: Lớn nhất sinh năm 2011, nhỏ nhất sinh năm 2017; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. (có mặt)

- *Bị hại:* Hồ Xuân J – 1985. (có mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

- *Người làm chứng:*
1. Lê Thị Phương H – 1997. (có mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
2. Lê H1 – 1985. (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 4, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
3. Quách Đại N – 1984. (có mặt)
4. Trần Lý V – 1988. (có mặt)
Cùng địa chỉ: Ấp 2, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.
5. Đinh Công A – 1997. (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 2, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

6. Tống Phước G – 1987. (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp 1, xã PL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu, có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, Hồ Xuân J, Lê H, Quách Đại N và Trần Lý V đi đến quán NH thuộc ấp 2, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai để hát karaoke. Đến 22 giờ cùng ngày, cả nhóm hát xong và ra quầy thu ngân tính tiền. Tại đây, nhóm của J cho rằng tiền hát đắt nên xảy ra cự cãi với nhân viên thu tiền. Lúc này, chủ quán là Lê Phương D chạy đến can ngăn thì nhóm của J bỏ đi. Khoảng 05 phút sau, Hồ Xuân J và Lê H tiếp tục quay trở lại cự cãi và thách thức đánh nhau với Lê Phương D. Thấy vậy, D chạy vào nhà cầm một con dao loại chặt đá dài 40cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, đầu bằng đuổi chém nhóm của J. Khi chạy ra đến trước cửa quán, D bị J ôm lại, trong lúc giằng co D dùng con dao chém vào đầu gối chân trái của J gây thương tích. Sau đó, D đi vào nhà, còn J được nhóm bạn đưa đi cấp cứu tại bệnh viện.

Hậu quả: Hồ Xuân J bị tổn thương vùng gối trái gây gãy hở xương bánh chè trái đã được phẫu thuật kết hợp xương, hiện để lại hạn chế vận động gối trái từ 0^0 – 125^0; sẹo gối trái kích thước 06x0,2cm. Tại bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 0973/TgT/2018 ngày 06/12/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Đồng Nai đã giám định xác định Hồ Xuân J bị thương tích với tỷ lệ thương tật 14%.

Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Lê Phương D đã thừa nhận toàn bộ hành vi của mình theo đúng nội dung vụ án nêu trên.

Bản cáo trạng số 10/CT-VKSTP-ĐN ngày 14/02/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Lê Phương D về tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú giữ quyền công tố luận tội và tranh luận; phân tích dấu hiệu phạm tội; đánh giá các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; đặc điểm nhân thân của bị cáo. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo và đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự. Đề xuất mức án đối với bị cáo Lê Phương D từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Lê Phương D đã thỏa thuận bồi thường tiền chi phí chữa trị cho Hồ Xuân J số tiền 35.000.000 đồng. Bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy đề nghị không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 40cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, đầu bằng.

Bị hại Hồ Xuân J trình bày: Khoảng 21 giờ ngày 27/10/2018, anh cùng Lê H, Quách Đại N và Trần Lý V đi đến quán NH để hát karaoke. Đến 22 giờ cùng ngày, cả nhóm gọi tính tiền và đi về. Lúc ra tính tiền thì nhóm anh và nhân viên tính tiền có ý kiến không thống nhất nên xảy ra cãi nhau. Chủ quán là bị cáo Lê Phương D ra can ngăn nên cả nhóm bỏ về. Khi đi được khoảng 20m thì anh thấy H vẫn đang còn cự cãi trong quán. Anh quay lại kéo H về nhưng H không về mà tiếp tục cãi nhau với D. Trong lúc cãi nhau, anh thấy D chạy vào quán lấy 01 con dao. Lúc này SĐ và 02 nữ tiếp viên trong quán can ngăn D, còn anh kéo H ra ngoài. Nhưng lúc đó D cầm dao chạy đến chỗ anh và H. Anh dùng tay ôm D lại thì D dùng sức vùng ra khỏi người anh. Lúc này, anh thấy xương bánh chè của anh bị chém đứt làm đôi, máu chảy ra nên anh hô to "Cu Còng chém đứt bánh chè tao rồi tụi mày ơi". Sau đó có một số người ở quán can ngăn D và đưa anh đi cấp cứu. Sau khi sự việc xảy ra, bị cáo D đã đến thăm hỏi và bồi thường chi phí chữa trị thương tích cho anh với số tiền 35.000.000đ. Anh đã làm đơn bãi nại và tại phiên tòa hôm nay, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Người làm chứng Lê Thị Phương H trình bày: Chị cùng anh trai là Lê Phương D kinh doanh quán cà phê, karaoke NH. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, có nhóm thanh niên vào hát karaoke tại quán của chị. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày thì nhóm thanh niên gọi chị ra tính tiền và đi về. Khoảng 05 phút sau thì chị nghe cự cãi lớn tiếng và nghe có xô xát nhau. Do chị bị bệnh và sợ bị liên quan nên không dám đi ra ngoài, sự việc cụ thể như thế nào thì chị không biết.

Người làm chứng Lê H, Quách Đại N, Trần Lý V trình bày: Vào khoảng 21 giờ ngày 27/10/2018, các anh cùng Hoàng Xuân J đến quán karaoke NH để hát karaoke. Đến khoảng 21 giờ 30 phút thì cả nhóm gọi tính tiền và ra về. Do còn mâu thuẫn trong việc tính tiền nên H và J đi vào quán lại để nói chuyện và xảy ra cự cãi với chủ quán là Lê Phương D. D chạy ra phía sau nhà lấy 01 con dao chạy về phía anh H. Sau đó anh H nghe J la lên "Cu Còng chém đứt bánh chè tao rồi tụi mày ơi" nên cả nhóm đưa J đi cấp cứu.

Người làm chứng Đinh Công A trình bày: Vào lúc 19 giờ ngày 27/10/2018, anh đến quán NH để uống cà phê. Đến khoảng 22 giờ đến 23 giờ cùng ngày, anh có nghe khách trong quán cự cãi với chủ quán là Lê Phương D. Lúc đầu cự cãi xong thì nhóm khách đi về, sau đó khoảng 10 phút thì anh tiếp tục nghe cự cãi. Anh đi lên nói với anh J "Thôi anh về ngủ sớm đi" nhưng anh J không nghe mà còn nói "kệ tao" nên anh bỏ đi ra đằng sau. Sự việc cụ thể tiếp theo như thế nào thì anh không biết.

Người làm chứng Tống Phước G trình bày: Vào lúc 22 giờ 30 phút ngày 27/10/2018, anh đến quán NH để uống cà phê. Khoảng 15 – 20 phút sau thì anh có nghe tiếng cãi nhau và sau đó là tiếng đánh nhau nên anh chạy ra xem. Lúc đó anh thấy J ngồi bệt xuống đường còn Cu Còng tay cầm dao tự chế dài khoảng 50 – 60cm, anh mới kêu lên "Ê, em vợ tao". Anh thấy chân J bị 01 nhát chém ngay đầu gối. Cu Còng định chém tiếp thì anh ôm Cu Còng đưa ra ngoài. Sau đó

Cu Còng cầm dao đi vào quán còn anh nhờ D chở anh J đi bệnh viện và anh đi về nhà.

Bị cáo có lời nói sau cùng như sau: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái và ăn năn hối cải. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tân Phú, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, bị cáo Lê Phương D đã thừa nhận vào khoảng 22 giờ ngày 27/10/2018, tại quán karaoke NH thuộc ấp 2, xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn từ việc tính tiền hát karaoke nên Lê Phương D dùng dao chém vào đầu gối chân trái gây thương tích cho anh Hồ Xuân J với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 14%.

Hành vi do bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, nó trực tiếp xâm hại đến sức khỏe của người khác. Bị cáo thực hiện hành vi trên với lỗi cố ý. Bản thân bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật. Do đó bị cáo Lê Phương D đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tội phạm do bị cáo thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, xuất phát từ va chạm nhỏ trong cuộc sống mà không kiềm chế được dẫn đến việc bị cáo đã dùng hung khí nguy hiểm để gây thương tích cho người khác. Hành vi của bị cáo không chỉ trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của bị hại mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Vì vậy cần xử lý bị cáo theo pháp luật hình sự là cần thiết, cần tuyên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, nhằm giáo dục, răn đe bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng ngừa tội phạm tại địa phương.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, còn xem xét tại phiên tòa bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo đang nuôi con

nhỏ (01 con sinh năm 2011, 01 con sinh năm 2017), trong vụ án này có một phần lỗi của bị hại khi bị hại đã có hành vi cự cãi, thách thức đánh nhau là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự.

Hội đồng xét xử xét thấy rằng: Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ như đã nêu trên, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, hậu quả xảy ra do bị hại có một phần lỗi. Xét bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, có khả năng tự cải tạo. Mặt khác, mục đích ban đầu của bị cáo không phải gây thương tích cho bị hại. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật hình sự và Điều 2, Điều 3 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng chế định án treo, không cần thiết cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe, phòng ngừa chung.

Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường thiệt hại, bị hại không yêu cầu gì thêm. Vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan công an thu giữ 01 con dao dài 40cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, đầu bằng.

Xét vật chứng trên là công cụ dùng vào việc phạm tội. Căn cứ vào quy định tại điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội thì bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định của pháp luật.

Xét quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự và các Điều 2, 3, 4, 5, 6 Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- Điểm a khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự;
- Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên bố: Bị cáo Lê Phương D phạm tội "Cố ý gây thương tích".

Xử phạt: Bị cáo Lê Phương D 02 (hai) năm tù nhưng cho hưởng án treo.

Thời gian thử thách là 04 (bốn) năm tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Lê Phương D về Ủy ban nhân dân xã TL, huyện TP, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 con dao dài 40cm, bản rộng 05cm, cán dao bằng gỗ dài 15cm, đầu bằng theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 18 tháng 02 năm 2019.

Về án phí: Bị cáo Lê Phương D phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí HSST.

Bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo trong hạn 15 (mười lăm) ngày tính từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- VKSND huyện Tân Phú;
- CQCSĐT Công an huyện Tân Phú;
- Chi cục THADS huyện Tân Phú;
- Bị cáo; bị hại;
- Lưu hồ sơ vụ án – VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Nam